

Số: DCN/HĐQT

Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 2010

## **BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM 2009 VÀ ĐỊNH HƯỚNG 2010**

Kính thưa Quý cổ đông.

Năm 2009 kết thúc, đánh dấu một năm nền kinh tế thế giới còn bị ảnh hưởng quá lớn do khủng hoảng, suy thoái toàn cầu của năm 2008. Kinh tế Việt Nam sau 3 năm chính thức gia nhập WTO, sự hội nhập càng sâu rộng hơn và cạnh tranh quyết liệt hơn. Mỗi biến động của nền kinh tế thế giới đều tác động trực tiếp đến nền kinh tế trong nước. Và công ty chúng ta cũng đã phải trải qua một năm trong điều kiện kinh tế đầy khó khăn bất ổn nói trên. Thay mặt HĐQT và ban điều hành công ty, tôi xin tổng kết tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2009 và định hướng năm 2010.

### **ĐÁNH GIÁ NHỮNG NÉT CHÍNH VỀ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2009**

#### **A/ Khó khăn và thuận lợi :**

##### **1. Thuận lợi :**

- Trước những khó khăn của nền kinh tế trong và ngoài nước, ban lãnh đạo công ty cùng với Tập thể CBCNV công ty đã giữ vững truyền thống đoàn kết, ổn định tinh thần quyết tâm tìm mọi biện pháp hạn chế rủi ro, triệt để tiết kiệm chi phí, tận dụng các lợi thế và cơ hội để dần ổn định hoạt động sản xuất. Tìm nguồn nhập nguyên liệu giá cả cạnh tranh, giảm giá thành sản phẩm. Quyết liệt giữ vững và mở rộng thị trường. Cân đối cơ cấu thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Đẩy mạnh nghiên cứu áp dụng khoa học kỹ thuật, đầu tư bổ sung thiết bị mới hiện đại nhằm nâng cao năng lực dây chuyền vải màn.

- Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý doanh nghiệp, qua sắp xếp lại đã được vận hành tốt hơn, tính tự chủ và năng động của các đơn vị trong công ty đã cao hơn; Xí nghiệp May của công ty cũng đã được tách ra thành công ty CP May công nghiệp Hà Nội.

##### **2. Khó khăn :**

- Sự biến động về giá cả của thị trường thế giới khiến giá nguyên liệu nhập khẩu của công ty tăng cao :

Trong 6 tháng đầu năm 2009, tình hình kinh tế Việt Nam chưa hồi phục : Mặc dù gói kích cầu của chính phủ ( hỗ trợ lãi vay 4 %) được thực hiện từ tháng 3, nhưng thị trường tiêu thụ trong nước và thế giới vẫn bị giảm sút, sản xuất kinh doanh vải màn của công ty cũng bị ảnh hưởng nghiêm trọng : Nhiều hợp đồng, đơn hàng bị cắt giảm, giá bán không thể kịp tăng theo tốc độ tăng giá nhập nguyên liệu .... Đến 6 tháng cuối năm 2009 kinh tế trong nước có dấu hiệu phục hồi song vẫn còn ẩn chứa nhiều yếu tố khó lường : ngoại tệ ngày càng khan hiếm, công ty nhận nợ bằng tiền VND mới được hỗ trợ lãi suất, nhưng ngân hàng lại không có ngoại tệ bán ra cho công ty tại thời điểm giải ngân nên công ty lại phải nhận nợ bằng USD. Vì vậy công ty đã không nhận được hỗ trợ lãi suất lại phải chịu rủi ro về tỷ giá....

- Tình hình tài chính của công ty cũng gặp nhiều khó khăn : Vốn nhỏ, hạn mức vay của ngân hàng hạn chế. Vải địa kỹ thuật nợ đọng vốn lớn trong các công trình vốn ngân sách, do tình hình giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản quá chậm, có những dự án hầu như không được giải ngân đã ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả và hoạt động SXKD chung của toàn công ty.

## **B. Kết quả thực hiện năm 2009:**

### **1. Các chỉ tiêu chủ yếu :**

- Giá trị SXCN đạt 183,5 tỷ đồng đạt 110 % so với KH, tăng 33 % so với năm 2008.
- Doanh thu đạt trên 302,5 tỷ đồng đạt 121% so với KH, tăng 20 % so với năm 2008.
- Lợi nhuận đạt trên 4,1 tỷ đồng đạt 118,4% so với KH, tăng 34,5 % so với năm 2008.
- Tích lũy tăng vượt bậc :
  - + Tỷ suất lợi nhuận/vốn : 24,1 %, tăng 6 % so với năm 2008.
  - + Trích khấu hao : Trên 20 tỷ tăng trên 4 tỷ đồng và tăng 25 % so với năm 2008.
- Sản lượng sản xuất :
  - + Vải màn : 2.634 tấn, tăng 49,3 % so với năm 2008.
  - + Vải không dệt quy chuẩn : 12 triệu M2 tăng 20,9 % so với năm 2008.

- Về các danh hiệu thi đua : Được thưởng Cờ thi đua của Bộ Công Thương; đạt Doanh nghiệp tiêu biểu ngành Dệt May Việt Nam năm 2009; là DN tiêu biểu của TP Hà Nội; DN đoạt Cúp Thăng Long của TP Hà Nội.

### **2. Các biện pháp thị trường, đầu tư và SXKD:**

Để thích ứng những diễn biến phức tạp của thị trường. Công ty đã áp dụng các giải pháp nâng cao chất lượng công tác quản lý - nghiệp vụ; phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật; hợp lý hóa sản xuất; thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Nâng cao thương hiệu và năng lực cạnh tranh các sản phẩm chủ lực HAICATEX, mở rộng thị trường, đẩy mạnh xuất khẩu là mục tiêu trọng tâm của toàn bộ hoạt động SXKD :

**a- Vải màn:** Năm 2009 là năm đạt kỷ lục về sản xuất và tiêu thụ vải màn, có được kết quả đó là do :

- Thực hiện khai thác đa dạng nguồn nguyên liệu cho vải màn lớp xe các loại. Hoàn thiện công nghệ sản xuất vải màn lớp ô tô 1680D/2 và 1890D/2 đưa vào sản xuất đại trà và chiếm tới 30 % sản lượng vải màn năm 2009 đáp ứng nhu cầu khắt khe của khách hàng và thay thế hàng nhập khẩu, công ty đã thực sự làm chủ được các sản phẩm vải màn cao cấp, đánh dấu bước quan trọng trong việc phát triển sản phẩm về quy mô sản xuất, khẳng định uy tín chất lượng và năng lực đáp ứng yêu cầu của thị trường.

- Vừa đẩy mạnh công tác thị trường trong và ngoài nước, vừa mở rộng sản xuất, huy động tối đa năng lực thiết bị hiện có. Tăng tốc độ nhúng keo vải màn từ 10 đến 17%. Sản lượng tiêu thụ năm 2009 tăng 48 % so với năm 2008.

- Cân đối nhu cầu thị trường và năng lực dây chuyền hiện có, công ty đầu tư bổ xung thêm 80 cọc sợi máy xe CC3 và 01 máy đánh ống trị giá trên 5 tỷ đồng.

- Sử dụng nguồn nguyên liệu thích hợp, giá cả cạnh tranh đáp ứng yêu cầu chất lượng theo từng khách hàng, năm 2009 giảm được 2,6 % nguyên liệu so với định mức. Thay thế các loại vật tư bao bì đóng gói, giảm định mức tiêu hao vật tư ...

### **b- Vải không dệt :**

- Tăng cường củng cố thiết bị, cải tiến công nghệ, nghiên cứu mở rộng khổ vải từ 5 mét lên 5,2 mét. Đặc biệt Xí nghiệp luôn chú trọng nghiên cứu và cải tiến việc sử dụng xơ hợp lý để tiết kiệm nguyên liệu ở mức cao nhất, năm 2009 đã tiết kiệm từ 4,8% tới 8% nguyên liệu chính tùy chủng loại sản phẩm.

- Về phát triển thị trường : Nâng cao th- ơng hiệu và năng lực cạnh tranh các sản phẩm chủ lực HAICATEX, mở rộng thị tr- ờng, đẩy mạnh xuất khẩu : năm 2009 vẫn giữ vững tỷ trọng xuất khẩu vải địa kỹ thuật tại các thị tr- ờng Australia, Newzealand, Malaisia ... Tiếp tục mở rộng thị tr- ờng các n- ớc ASEAN và đang nghiên cứu để triển khai thêm kênh tiêu thụ vải địa kỹ thuật ở châu Âu.

### **c- Các hoạt động kinh doanh thương mại :**

Công tác kinh doanh xăng dầu, kinh doanh hàng hóa, kinh doanh dịch vụ cho thuê kho bãi, nhà xưởng ...đều đạt hiệu quả như kế hoạch đã đề ra.

### **3- Công tác Tài chính :**

- Tr- ớc tình hình tài chính của doanh nghiệp còn nhiều khó khăn : Vốn nhỏ, ngân hàng xiết chặt hạn mức tín dụng, đồng tiền ngoại tệ đã khan hiếm ngày càng khan hiếm : hầu hết các ngân hàng trong cả n- ớc đều không có đủ ngoại tệ đáp ứng cho các doanh nghiệp, tỷ giá ngân hàng tăng hàng ngày, thời điểm cuối năm có lúc còn tăng cao hơn cả thị tr- ờng tự do ... Công ty luôn tìm mọi cách đa dạng hóa trong công tác đòi nợ, tìm nguồn vay có lãi suất thấp, kết hợp với các ngân hàng và doanh nghiệp có nguồn ngoại tệ để mua ngoại tệ với tỷ giá hợp lý nhất, giảm chi phí tăng lợi nhuận... đảm bảo nhu cầu về vốn để trả nợ ngân hàng, mở L/C nhập nguyên liệu cho sản xuất ...Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn do khách hàng của công ty phần lớn là các công ty xây dựng thời gian trả nợ th- ờng từ 4 - 6 tháng, nh- ng vẫn đảm bảo đủ vốn SXKD đ- ợc bình th- ờng.

- Công tác hạch toán định kỳ của các xí nghiệp thành viên vẫn triển khai tốt : thông qua công tác kiểm kê đánh giá tài sản, vật t- 6 tháng một lần nhằm tìm ra những nguyên nhân yếu kém đ- a ra các giải pháp khắc phục nâng cao hiệu quả kinh tế.

- Cải tiến ph- ơng pháp tính giá bán khoa học hơn, có nhiều ph- ơng án tính giá, báo cáo kết quả SXKD hàng tháng đã rút ngắn thời gian từ ngày 15 xuống tr- ớc ngày 10 tháng sau tháng báo cáo, để tham m- u đ- ợc cho lãnh đạo công ty trong điều kiện nền kinh tế thế giới và trong n- ớc diễn biến phức tạp .

### **4. Công tác khoa học kĩ thuật:**

Công ty duy trì tốt hệ thống quản lý chất l- ợng như : hệ thống chất lượng ISO 9001-2008, trung tâm thí nghiệm có mã số VILAS 137. Nâng cấp mạng LAN, Website, củng cố hệ thống tin học toàn công ty. Nghiên cứu cải tiến và chấn chỉnh hệ thống quản lý; thực hiện các chuyên đề cải tiến hợp lý hóa trong công tác chuyên môn nghiệp vụ và sản xuất. Rà soát, cập nhật định mức theo quý, tăng c- ờng kiểm tra giám sát, ban hành lại các quy trình công nghệ.

Có 10 sáng kiến, đề tài khoa học đã đ- ợc áp dụng triển khai trong năm 2009. Với tổng số làm lợi là hàng tỷ đồng.

### **5- Công tác quản lý và tổ chức lao động:**

-Không ngừng hoàn thiện tổ chức, tạo định h- ớng phát triển mới cho doanh nghiệp, tuyển dụng bổ sung lao động có năng lực ở những vị trí then chốt; đào tạo mới 35 công nhân cho dây chuyền SX Vải màn và Vải không dệt, đáp ứng yêu cầu mở rộng

sản xuất, đổi mới thiết bị, công nghệ; đào tạo nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và tay nghề cho đội ngũ công nhân sợi – dệt; Cải thiện điều kiện làm việc, trang bị đầy đủ những kỹ năng cần có cho ng- ời lao động....

**\*Với những nỗ lực toàn diện nêu trên công ty đã đạt đ- ợc những thành quả như sau :**

- Năm 2009 là năm công ty đạt mức tích lũy cao, trong đó trích khấu hao đạt tới 20 tỷ so với năm 2008 tăng 25 %, lợi nhuận tr- ớc thuế đạt 4,1 tỷ đồng tăng 34,5% so với năm 2008.

-Dự kiến trả cổ tức cho cổ đông 15% v- ợt 3% so với nghị quyết của đại hội đồng cổ đông năm 2009.

- Chi trả thù lao cho hội đồng quản trị, ban kiểm soát ... năm 2009 đúng luật, với tổng số tiền là : 126 triệu đồng.

- Thu nhập bình quân của ng- ời lao động đạt 3.100.000 đồng/ng- ời/tháng đạt 124% KH năm, tăng 31% so với năm 2008. Công ty đã tổ chức cho 100% công nhân đi nghỉ mát và nghỉ dưỡng. Nâng cao chất l- ợng bữa ăn công nghiệp, đảm bảo sức khỏe cho ng- ời lao động ....

- Về việc phát hành tăng vốn : Quý IV năm 2009, HĐQT đã họp thông qua nghị quyết thống nhất ph- ơng án phát hành trái phiếu chuyển đổi với tổng trị giá : 10.000.000.000 đ ( m- ười tỉ đồng); và tiến hành triển khai thông báo tới các cổ đông kế hoạch phát hành trái phiếu chuyển đổi; cuối tháng 12 năm 2009 đã chốt đ- ợc danh sách cổ đông thực hiện quyền mua trái phiếu chuyển đổi.

-Tháng 4 năm 2009 đã triển khai xong việc tách XN May của công ty thành công ty Con của công ty CP Dệt công nghiệp Hà nội với tỉ lệ góp vốn : 51 %.

- Để chuẩn bị cho việc di dời công ty theo chủ tr- ơng của TP Hà nội : Công ty đang tiến hành triển khai các bước theo kế hoạch.

## **ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2010**

### **1/ Kế hoạch SXKD:**

#### **-Nhận định chung:**

Năm 2010 chính phủ đặt ra chỉ tiêu tăng tr- ởng kinh tế ở mức 6,5% so với năm 2009. Kinh tế tuy phục hồi nhưng vẫn ẩn chứa nhiều yếu tố bất ngờ, tình trạng thất nghiệp toàn cầu rất lớn làm ảnh h- ưởng đến tổng cầu thế giới. Mỗi biến động của nền kinh tế thế giới đều tác động trực tiếp đến nền kinh tế trong n- ớc và công ty CP Dệt công nghiệp Hà nội.

Những điều chỉnh tầm vĩ mô của chính phủ nh- lãi suất cơ bản ổn định, tỷ giá đồng ngoại tệ cũng đ- ợc ổn định và nhiều quy định tháo gỡ cho doanh nghiệp nh- giảm thuế, giãn thuế, các ngân hàng th- ơng mại đồng loạt giảm lãi suất cho vay và - u tiên cho hoạt động xuất nhập khẩu... là những tín hiệu đáng mừng đối với doanh nghiệp. Tuy vậy, có thể nói 2010 là một năm còn nhiều khó khăn và thách thức.

#### **- Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2010:**

Cụ thể :

+ Giá trị SXCN	: 192 tỷ đồng.
+ Doanh thu	: 320 tỷ đồng
+ Lợi nhuận	: 4,5 tỷ đồng
+ Các khoản nộp NS	: Theo luật định.

- + Thuế TNDN : 1.125 triệu đồng.
- + Chi trả cổ tức cho cổ đông : 12 % bằng tiền mặt.
- + Trích lập các quỹ theo luật định : 1.012 triệu đồng.
- + Trích khấu hao : 16 tỷ đồng.

- Sản phẩm vải màn hình : Trong điều kiện thị trường lớp xe khó khăn hơn năm 2009, công ty cố gắng duy trì và phát triển cả chiều rộng ( thêm khối khách hàng Đài Loan) và chiều sâu (màn hình ô tô DRC) với sản lượng trên 2.000 tấn. Phấn đấu nâng cao tỷ lệ tiêu thụ vải màn hình lớp ô tô và tăng cường tìm kiếm thị trường xuất khẩu.

- Vải địa kỹ thuật phấn đấu đạt sản lượng 12 triệu m<sup>2</sup>/năm, trong đó đặc biệt quan tâm đến công tác xuất khẩu, phấn đấu đạt tỷ lệ xuất khẩu tới 40%.

- Tập trung đẩy mạnh công tác tiếp thị : Bám sát các khách hàng truyền thống để tiếp thị vải màn hình ô tô như công ty CP Cao su Miền Nam, Cao su Đà Nẵng, Cao su Sao vàng ..., Xúc tiến thương mại thông xuyên với khách hàng có vốn đầu tư nước ngoài như công ty Liên Phúc, Thời Ích, Shinfa, Asean, KenDa..., để tiếp cận các đơn hàng mới nhằm dự phòng và bổ sung cho các đơn hàng của khách hàng truyền thống. Tăng cường quảng bá thương hiệu trên phương tiện truyền thông. Mở rộng kênh phân phối trong nước, tiếp tục chương trình xúc tiến thương mại nhằm đẩy mạnh xuất khẩu.

## 2/ Công tác tiết kiệm và đầu tư :

- **Công tác tiết kiệm** : Áp dụng các giải pháp tiết giảm chi phí đặc biệt là tiết kiệm chi phí nguyên liệu chính và điện năng. Cụ thể :

- + Kiểm soát tốt quá trình sản xuất : điều độ sản xuất linh hoạt, phân luồng sợi, tính toán chiều dài sợi hợp lý .... để tiết giảm tối đa chi phí nguyên liệu chính.
- + rà soát, cập nhật và thông xuyên ban hành định mức kinh tế kỹ thuật mới.
- + Chú ý đến công tác nâng cao chất lượng sản phẩm, tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện công nghệ sản xuất sản phẩm chủ lực, đa dạng hoá sản phẩm.
- + Khai thác triệt để năng lực của máy móc thiết bị ...
- + Đẩy mạnh hơn nữa chương trình tiết kiệm chủ yếu là điện năng, từ đó đề ra các giải pháp tiết kiệm điện phấn đấu giảm 5% chi phí điện năng so với định mức.

### - Công tác khoa học kỹ thuật và đầu tư :

#### a. Đề tài khoa học kỹ thuật :

+ Tiếp tục nghiên cứu để khắc phục, hoàn thiện một số chỉ tiêu chất lượng của vải màn hình dùng cho sản xuất lớp ô tô (1680D/2 và 1890D/2) nhằm đạt yêu cầu khách hàng với giá cả cạnh tranh.

+ Tiếp tục nghiên cứu nâng tốc độ máy nhúng keo cho vải màn hình làm lớp ô tô lên 40 mét/phút.

+ Đề ra nhiều giải pháp tăng hiệu suất sử dụng máy móc thiết bị, đặc biệt ở khu vực Sợi Dệt.

#### b. Về đầu tư mở rộng sản xuất :

Kế hoạch năm 2010 Công ty sẽ triển khai các dự án đầu tư :

- + Đầu tư dự án “Hệ thống miệng hút keo” với tổng mức đầu tư : 7 tỷ.
- + Tiếp tục nghiên cứu để mở rộng phát triển thêm 01 nhà máy sản xuất vải màn hình và 01 nhà máy vải không dệt ở miền Trung hoặc miền Nam trên cơ sở thành lập công ty cổ phần mới để gắn sản xuất với các Hộ tiêu thụ.
- + Khôi phục và củng cố ban nghiên cứu mặt hàng mới, trọng tâm là mặt hàng VKD, có chương trình mục tiêu cụ thể.

+ Quý 1 năm 2010 : Tiến hành bán trái phiếu chuyển đổi, tăng vốn để phục vụ cho công tác đầu tư mở rộng sản xuất.

+ Công tác di dời công ty theo chủ trương của TP Hà nội :

\* Công ty đang tiến hành triển khai việc cấp phép của nhà nước cho thuê khu đất tại Cẩm Giàng – Hải Dương để di dời công ty đến địa điểm mới.

\* Kết hợp với các đơn vị có đủ điều kiện và năng lực thành lập công ty CP mới để hợp tác kinh doanh - khai thác quỹ đất tại số 93 Lĩnh Nam – Hoàng Mai – Hà nội đạt hiệu quả cao cho công ty. (Công ty mới dự kiến lấy tên gọi - Công ty CP Đầu tư HAICATEX, trong đó công ty CP Dệt công nghiệp Hà nội nắm giữ 20% vốn điều lệ và giữ chức chủ tịch HĐQT và Trưởng ban kiểm soát).

\* Đại hội cổ đông công ty CP Dệt công nghiệp Hà nội sẽ ủy quyền cho HĐQT công ty chỉ đạo và triển khai thực hiện .

### **3/ Công tác sắp xếp đổi mới DN :**

- Tiếp tục rà soát định biên gián tiếp tại các phòng ban và xí nghiệp theo hướng chuyên môn hóa cao kết hợp với nhiệm vụ khi cần để giảm ngân- ời và đầu mối.

- Xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực, có lịch trình đào tạo cập nhật kiến thức thật cụ thể.

- Tiếp tục rà soát việc phân công, phân nhiệm vụ lao động gián tiếp tại các xí nghiệp, phòng ban tinh gọn, khoa học, đúng ngân- ời đúng việc, phát huy tối đa tính sáng tạo của cán bộ quản lý nghiệp vụ.

- Học tập các mô hình quản lý hiện đại và tiên tiến của các doanh nghiệp trong và ngoài ngành (có chương trình định kỳ đi học tập cụ thể). Nghiên cứu thành lập bộ phận bảo mật và an ninh kinh doanh.

- Giảm tỉ lệ vốn của công ty CP tại công ty May công nghiệp Hà nội xuống dưới 30% như định hướng ban đầu.

- Công tác nhân sự bầu bổ xung thay thế :

+ HĐQT : Đề cử bà Đào thị Nguyệt, kế toán trưởng công ty thay thế bà Đặng thị Anh Đào làm ủy viên HĐQT công ty ( đại diện phần vốn nhà nước) .

+ Ban kiểm soát : Bà Đặng thị Ngọc Hương thay thế bà Nguyễn thị Kim Dung theo quyết định số 07/QĐ-TDDM ngày 14 tháng 1 năm 2010 của Tập đoàn Dệt may Việt nam về việc thay đổi nhân sự tham gia ban kiểm soát công ty CP Dệt công nghiệp Hà nội.

+ Thực hiện quy trình bổ nhiệm bổ xung một phó tổng giám đốc theo quy hoạch của công ty.

### **4/ Công tác khác:**

- Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, đặc biệt nợ quá hạn, tạo vòng quay vốn nhanh. Giảm số nợ vay ngắn hạn tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Lựa chọn nguồn vốn vay và loại ngoại tệ ổn định có mức lãi suất thấp.

- Để thực hiện được những phương án đầu tư trên công ty sẽ huy động thêm vốn để đầu tư ; dự kiến sẽ huy động vào quý 1 năm 2010 : 10 tỷ đồng bằng việc phát hành trái phiếu chuyển đổi.

- Nghiên cứu triển khai công tác kế toán quản trị; nâng cấp phần mềm kế toán; Mở thẻ ATM cho bộ phận công nhân trực tiếp toàn công ty. Tiến hành đăng ký mã số thuế cho CBCNV toàn công ty theo quy định của nhà nước.

- Công tác quản trị kinh doanh :

+ Đề xuất phương án tối ưu trong việc lựa chọn đơn hàng và kế hoạch tiêu thụ.

+Nghiên cứu, dự báo xu thế thị trường tiêu thụ và dự trữ nguyên liệu tối ưu.

- Tiếp tục cải tiến và hoàn thiện mô hình cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty và các đơn vị theo quy hoạch phát triển đầu tư mở rộng ra ngoài Hà nội.

- Hoàn thiện hệ thống pháp chế, tăng cường kiểm soát rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh chung của công ty.

- Tiếp tục nghiên cứu và ban hành quy chế khen thưởng, đãi ngộ dành cho CBCNV có nhiều cống hiến và đóng góp cho sự phát triển của công ty. Tiếp tục rà soát quy chế trả lương cho khoa học phù hợp với tình hình thực tế.

Phần đầu thu nhập bình quân năm 2010 : 3,2 triệu đồng/người/tháng.

-Có chương trình cải tạo môi trường vệ sinh công nghiệp ... để cảnh quan công ty thực sự : Xanh - Sạch - Đẹp và xây dựng văn hóa doanh nghiệp..

Thay mặt HĐQT Công ty  
Chủ tịch HĐQT

Số: 19 DCN/HĐQT

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2010

**TỔ TRƯỞNG HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG NIÊN  
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
*V/v thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2009*  
\*\*\*\*\*

- Căn cứ kết quả hoạt động SXKD năm 2009.
- Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2009 đã được kiểm toán.
- Căn cứ vào điều lệ của Cty CP Dệt công nghiệp Hà nội và luật doanh nghiệp.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2009. Cụ thể như sau :

Tổng lợi nhuận thực hiện	:	<b>4.144.906.955</b>
Thuế thu nhập DN 25%(đ- ợc miễn 50%)	:	1.036.226.739
Tr.đó : đ- ợc miễn 50% : 518.113.369 và số phải nộp là	:	518.113.370
Lợi nhuận sau thuế	:	3.108.680.216
Trích quỹ dự phòng tài chính 10 % lợi nhuận sau thuế	:	<b>310.868.022</b>
Trích quỹ đầu t- phát triển 10% lợi nhuận sau thuế	:	<b>310.868.022</b>
Trích quỹ khen th- ờng, phúc lợi 10 % LN sau thuế	:	<b>310.868.022</b>
Trích quỹ th- ờng BQL điều hành công ty 3% LN sau thuế:	:	<b>93.260.406</b>
Trả cổ tức cho cổ đông (15 % năm)	:	<b>2.550.000.000</b>
Lợi nhuận còn lại khi quyết toán thuế	:	<b>50.929.113</b>

Kính trình!

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ